

PHẨM THƯỜNG BẤT KHINH BỒ TÁT

Phẩm này chia làm ba môn:

1. Vì sao có phẩm này.
2. Giải thích tên phẩm.
3. Giải đáp vấn nạn.

I. Vì sao có bốn:

1. Người năng học hạnh tuy có sáu phẩm chia làm bốn đoạn, mà đây là thứ tư nêu rõ tự thân Phật ở nhân vị xưa hành an lạc hạnh, tu nhân nhục cho đến lưu thông kinh này, sẽ được an lạc, nay nói kinh này khuyến khích thời hội cho nên có phẩm này.

2. Trong ba phẩm nêu rõ trong quả chưa mãn, trước nói hành đắc lục căn thanh tịnh chưa biết đắc thật là ai? Nay nói tự thân xưa hành hạnh kia đắc sáu căn thanh tịnh, để khuyến khích đương thời chúng hội cho nên có phẩm này.

3. Muốn nói lên thực hành hạnh an lạc uy thế không gì sánh, ta làm Bất khinh thực hành hạnh an vui chúng sanh lúc bấy giờ làm tổn hại ta, ban đầu tuy chịu khổ, ngược lại do sức ta họ đều đắc Phật đạo, hướng chỉ tự thân thực hành mà không thành Phật ư! Nay nói lý đây do lợi ích cho chúng hội đương thời nên có phẩm này.

4. Luận nói trong sáu thứ thọ ký, ở đây nói đầy đủ về nhân Bồ-tát thọ ký cho có phẩm này.

II. Giải thích tên phẩm: Thường là hằng, Bất Khinh là cung kính, xem bốn chúng khác đầy đủ nhân Phật tánh, khuyên người khác tu hành sẽ được thành Phật, ba nghiệp thường cung kính nên gọi là Thường Bất Khinh.

III. Giải đáp vấn nạn: Hỏi: Vì sao phẩm này bảo riêng Đắc Đại Thế! Vì muốn hiển rõ oai thần của Kinh năng khiến thuận tu hành sau được thành Phật, người ác trái nghịch kinh cùng có thể mau bạt trừ khổ kia cho nên chỉ bảo Đắc Đại Thế mà không bảo các vị khác.

Hỏi: Phẩm này cũng nói Đức Phật Oai Âm vương vì sao chỉ đặt tên Bất Khinh ư?

Đáp: Đức Phật nhân Bất Khinh mà nói chứ chẳng phải chánh nêu.

- Kinh: “Lúc bấy giờ Đức Phật bảo cho đến Thân ý thanh tịnh”.

- Tán: Phẩm văn chia làm bốn:

1. Trình bày trước trái thuận sanh tội phước để chỉ bày mọi người.
2. Hiển bày riêng đối tượng người nói kinh trì kinh người trái

thuận.

3. Kết hợp xưa nay để chỉ bày tướng trái thuận của mọi người.

4. Kết khuyên mọi người trừ trái hành thuận. Đây là phần đầu.

Tội như phẩm Thí dụ ở trước nói, công đức như thứ lớp phẩm trước.

- Kinh: “Đắc Đại Thế cho đến đều đồng một hiệu”.

- Tán: Thứ hai là hiển bày riêng đối với người nói kinh, người trái thuận có ba: Trước nêu thời gian. Kế nêu gặp Phật, sau hiển tướng trái thuận của người năng hành. Đây là hai phần đầu. Trong gặp Phật có hai:

1. Sơ Phật.

2. Hậu Phật.

Sơ Phật có sáu: a. Danh. b. Kiếp. c. Quốc. d. Nói pháp. e. Trú tuổi thọ. f. Niết-bàn. Chư Phật đồng tên Oai Âm Vương hiển nói Pháp Hoa âm thanh như vương tôn quý thù thắng, có uy lực lớn năng khiến chúng sanh đạt được lợi lạc, tức Thường sở đắc của Bất Khinh khi qua đời, Kinh Pháp Hoa này rộng làm lợi ích.

- Kinh: “Đức Phật Oai âm vương đầu hết cho đến có thể lực lớn”.

- Tán: Dưới hiển tướng người năng hành trái, thuận, trong đó có tám:

1. Người ác thế lực mạnh lớn.

2. Thiệt sĩ thêm siêng năng.

3. Nói năng thêm năng nhẫn.

4. Thân hại năng nhẫn.

5. Danh tốt đã sanh khởi.

6. Thắng quả liền sanh.

7. Người ác nghe theo sự giáo hóa.

8. Thiệt sĩ tăng đạo. Đây là phần đầu.

- Kinh: “Bấy giờ có vị Bồ-tát cho đến sẽ được thành Phật”.

- Tán: Thiệt sĩ thêm siêng năng có ba:

1. Nêu danh.

2. Giải thích danh.

3. Nói về hành.

“Mà vị Tỳ-kheo đó cho đến” Bồ-tát Tỳ-kheo hiển bày Bồ-tát mà chẳng phải Tỳ-kheo, hoặc Tỳ-kheo chẳng phải Bồ-tát, đều không phải hạnh này, đều không thể quái lạ sau không thể phạm giới. Tôi rất kính quý ngài chẳng dám khinh mạn, là do có Bốn tánh Phật trú nơi chủng tánh, đây là kính báo thân Như-lai tạng, đều tu hành đạo Bồ-tát sẽ

được thành Phật, là do có chủng tánh, hoặc khởi tập tánh phát tâm tu hành ắt sẽ thành Phật. Lại y pháp thân Như-lai tạng nên tất cả đều có “tôi rất kính ngài”. Nếu hành Bồ-tát đạo phát khởi tu tập báo thân Như-lai tạng sẽ được thành Phật. Kinh Vô úy Đức Nữ nói: Bồ-tát vì độ các chúng sanh kiêu mạn sân não v.v... khiến họ sanh khởi tâm hồi hướng, lại vì gốc lành của chúng sanh nên Bồ-tát lễ bái chúng sanh.

Hỏi: Đây là phần đầu bốn chúng phạm gặp đều lễ bái, lễ bái Tỳ-kheo ni và người tại gia có phạm hay không?

Đáp: Tỳ-kheo Bồ-tát không làm lễ như vậy, lễ thì phạm nay làm lễ sợ dĩ không phạm là do Bồ-tát đối với tánh tội thì trì, già tội thì phạm, khuyên lợi ích lớn. Nếu chỉ Tỳ-kheo chẳng phải Bồ-tát lễ thì phạm không lễ không phạm. Lại lễ bốn chúng mà không phạm, lễ riêng một vị thì thiếu sót. Lại kính Phật tánh chẳng lễ bái thân, đã không chuyên đọc tụng cũng không chuyên lễ bái bao gồm hai việc. Tỳ-kheo tân học lễ dưới chân Duy Ma, chưa có hiểu biết nên chẳng phải cựu học. Nhưng có chỗ giải thích Tỳ-kheo này không hành đọc tụng chỉ làm lễ bái, nếu vậy nên nói không đọc tụng kinh đầu dùng chữ chuyên, cho nên biết không chuyên đọc tụng cũng không chỉ hành lễ bái là ý ở đây.

- Kinh: “Trong bốn chúng cho đến ông sẽ thành Phật”.

- Tán: Lời nói thêm năng nhẫn, đầu nói thêm sau năng nhẫn.

- Kinh: “Lúc nói lời đó cho đến vì Thường Bất Khinh”.

- Tán: Thứ tư: Thân hại năng thọ, thứ năm, thiện danh đã sanh khởi, trên đây chính là vị Bốn mươi tâm.

- Kinh: “Vị Tỳ-kheo đó cho đến nói Kinh Pháp Hoa”.

- Tán: Thứ sáu: Thắng quả liền sanh có ba:

1. Nghe pháp năng trì.

2. Sáu căn thanh tịnh.

3. Tăng tuổi thọ nói pháp.

Nếu Thường Bất Khinh không trước ở trong đời tượng pháp đọc Kinh Pháp Hoa thì đâu được khi qua đời liền có nghe năng trì trước không tu nhân quả thì làm sao sanh khởi, đã trước từng lễ bái là vị bốn mươi tâm, nghe pháp căn tịnh địa vị tứ gốc lành, tăng tuổi thọ nên đắc đại thiện tịch dần dần thực hành lý quán quán chân lý.

- Kinh: “Lúc đó các vị tăng thượng mạn cho đến chánh đẳng chánh giác”.

- Tán: Thứ bảy: Người ác được hóa độ, có hai:

1. Người ác theo hóa.

2. Sở hóa chuyển nhiều.

Năng lực thần thông lực tăng thọ căn tịnh, nhạo nói biện lực nhờ kệ nói pháp năng lực, đại thiện tịch dần thành đế quán nghe pháp hiểu giải lý.

- Kinh: “Sau khi mạng chung cho đến tâm không sợ sệt”.

- Tán: Thứ tám: Thiện sĩ tăng đạo có năm, văn này có bốn:

1. Gặp Phật nói pháp.

2. Gặp Phật trì tụng - hai hạng này tại phàm vị tứ thập tâm, do như đây.

3. Đắc lực căn thường tịnh, liền nhập sơ địa.

4. Trừ năm sợ hãi đắc bốn vô úy, cho nên biết thường được sáu căn thanh tịnh.

Trong nhập sơ địa Bồ-tát đúng lý nên trú trong sanh tử để giáo hóa chúng sanh. Thường gặp Phật chưa nhập Thập địa, không gặp Chư Phật như thuyền bị phá lủng, tự không thể vượt qua đâu có thể độ người. Như đổ ít nước nóng xuống ao lớn bị đóng tuyết lớn dù có tan chảy chút ít mà sau lại tích thành băng, phiền não chưa lìa không gặp Phật lợi sanh cũng vậy, cho nên tăng tự hành ắt sẽ gặp Phật. Kinh Hoa Nghiêm nói trong Thập địa: Bồ-tát ấy đắc vui mừng địa, chỗ có sợ hãi ắt đều xa lìa, tức là: Sợ không sống, sợ danh tiếng xấu, sợ chết, sợ đọa đường ác, sợ uy đức đại chúng Vì sao? Bồ-tát ấy lìa ngã tướng nên không tham tiếc thân hưởng chi dụng vật cho nên Bồ-tát không sợ không sống. Tâm không hy vọng cung kính cúng dường, Ta nên cúng dường tất cả chúng sanh cung cấp vật cần dùng, vì vậy cho nên Bồ-tát không sợ tên xấu. Xa lìa ngã kiến không có ngã tướng cho nên không có sợ chết. Lại suy nghĩ rằng ta nếu chết rồi sanh sẽ thấy Chư Phật Bồ-tát cho nên không có sợ đọa đường ác, chí nguyện với ta không bằng hưởng chi có hơn vì vậy cho nên không sợ đại chúng uy đức.

Nếu y luận giải thích vô úy có hai: 1. Bồ-tát vô sở úy. 2. Phật vô sở úy. Phật vô sở úy là chánh đẳng giác đẳng, nay là Bồ-tát vô sở úy. Không sợ đâu là một vì chúng sanh nói pháp vô sở úy, tất cả người nghe năng trì đắc Đà-la-ni thường nhớ nghĩ không quên, ba không sợ sau đều gọi là ở trong đại chúng nói pháp vô sở úy. 1. Biết tất cả chúng sanh dục giải. Nhân duyên, các căn lợi độn tùy theo sự thích ứng mà vì nói pháp. 2. Không thấy mười phương có đến hỏi nạn vấn khiến ta không thể như pháp đáp, không thấy có chút ít tùy theo như vậy. 3. Tất cả chúng sanh nghe thọ vấn nạn, tùy ý như pháp khéo léo giải quyết đoán tất cả nghi, lìa năm sợ hãi trước được bốn món vô úy nhập sơ địa, sau nhập bát địa mới lìa nhân sợ hãi.

- Kinh: “Đắc Đại Thế cho đến sẽ được thành Phật”.

- Tán: Thứ năm duyên tu đạo mãn nhập các địa, sau lại được thấy Phật nói kinh điển này.

- Kinh: “Đắc Đại Thế cho đến chánh đẳng chánh giác”.

- Tán: Dưới đoạn thứ ba kết hợp xưa nay để chỉ bày tướng trái thuận của mọi người chia làm hai: Đầu hội Bất Khinh, sau hội bốn chúng. Đây là phần đầu có hai: Đầu hợp thân sau hợp pháp.

- Kinh: “Đắc Đại Thế cho đến đều bất lui sụt”.

- Tán: Đây hợp bốn chúng có ba: Trước hợp quả đầu tiên hành hành vi ác, sau hợp quả giữa đường theo hóa. “Hết tội đó rồi cho đến,” sau hợp chúng xưa nay.

Hỏi: Thiện hiện Thanh-văn còn trụ hạnh vô tránh muốn hộ chúng sanh mà làm lợi ích vì sao Bồ-tát mạnh thọ ký bốn chúng khiến kia đánh mất chiêu cảm tội báo?

Đáp: Bồ-tát địa nói: Bồ-tát thường dùng sự an ổn giáo hóa chúng sanh, chẳng phải vui an ổn như thật biết, mà tùy lực phương tiện giáo khiến đoạn, trừ. Nếu đầu khổ sau vui an, thì kia tuy ưu phiền khổ não cũng vì làm lợi ích, tức là Bồ-tát y khéo léo phương tiện, hoặc đầu tuy vui mà sau không an, kia tuy khổ não cũng không muốn bỏ, dùng sức phương tiện làm cho dứt trừ.

Vì sao? Vì sau ắt vui. Nay Bất Khinh quán xét ban đầu tuy khổ sau lại giáo hóa dẫn dắt khiến nhập đạo. Cho nên đại thầy thuốc xem người bệnh nặng phải trước phát hiện bệnh sau mới cho thuốc khiến lành cũng như người bắt cá khéo nơm cá, người thợ săn khéo săn gấu, biết nhân sân có lợi ích nên làm cho gấu kia sân để độ, biết nhân tham có ích nên làm cho gấu tham mà độ. Như hóa dâm nữ phóng túng rồi sau độ, hàng Nhị thừa không thể vậy cho nên trú vô tránh hiện tuy trừ tránh mà không thể rốt ráo trừ, sự tránh của người một cách. Bồ-tát tự chứng vô tránh chân như dứt trừ nguồn gốc tránh kia, rốt ráo khiến cũng chứng chân lý vô tránh. Trước tuy khởi tránh sau khiến diệt tránh, đó là hành đại vô tránh, khác nhau Nhị thừa hiện tiểu vô tránh, nên không chướng ngại.

- Kinh: “Đắc Đại Thế cho đến biên chép kinh này”.

- Tán: Đoạn thứ tư kết khuyên mọi người bỏ trái hành thuận có hai: Lợi ích lớn, của kinh và khuyên lưu thông.

- Kinh: “Bấy giờ Đức Thế tôn cho đến mau thành Phật đạo”.

- Tán: Dưới có mười chín hàng rưỡi kệ tụng ba đoạn sau chia làm ba: mười hàng đầu tụng nói tướng trái thuận người nói kinh, kế ba hàng

rười kết hợp xưa nay để chỉ bày tướng mọi người trái thuận, sáu hàng sau tụng kết khuyên mọi người bỏ trái hành thuận. Đây là phần đầu có hai: một hàng rười tụng gặp Phật, tám hàng rười tụng hành trái thuận. Trong hành trái thuận chia làm năm: ba hàng tụng người ác mạnh thế lực, thiện sĩ tăng siêng năng, tiếp một hàng nói thêm năng nhẫn thân hại năng thọ, kế hai hàng tụng thẳng quả liền sanh, tiếp một hàng tụng người ác được hóa độ, sau một hàng rười sau tụng về thiện sĩ tăng đạo, không tụng thiện danh đã sanh khởi. Tội hết rồi: là ác mắng, gia hại càng nặng khiến nhẹ tội nghiệp trước.

- Kinh: “Thuở ấy Thường Bất Khinh cho đến nghe Kinh Pháp Hoa đó”.

- Tán: Kết hợp xưa nay chia làm hai: Nửa hàng hợp thân, ba hàng sau hợp chúng.

- Kinh: “Ta ở đời trước cho đến mau chứng thành Phật đạo”.

- Tán: Kết khuyên mọi người bỏ trái hành thuận có bốn: hai hàng đầu tụng trước hóa các người, một hàng tụng kinh này khó nghe được, một hàng tụng kinh này ít hiềm khi nói, hai hàng tụng khuyên chớ sanh nghi.
